

Task 1. Unscramble the words.



ddyte brea



tairn



llab



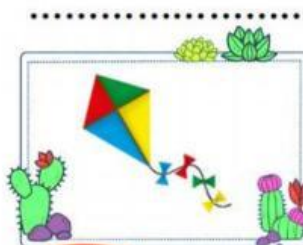
rca



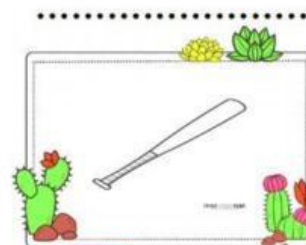
olld



ikeb



ietk



tba

Task 2. Look, choose and write.

<i>teddy bear</i>	<i>car</i>	<i>bike</i>	<i>train</i>	<i>bat</i>	<i>apple</i>
<i>Annie</i>	<i>doll</i>	<i>ball</i>	<i>toys</i>	<i>bag</i>	<i>Rosy</i>

 1.....	 2.....	 3.....	 4.....
 6.....	 7.....	 8.....	 9.....

			
11.....	12.....	13.....	14.....

Task 3. Read and choose

1.	Của bạn	A. <i>your</i>	B. <i>his</i>	C. <i>her</i>	D. <i>I</i>
2.	Của tôi	A. <i>me</i>	B. <i>my</i>	C. <i>our</i>	D. <i>their</i>
3.	Tôi, mình	A. <i>They</i>	B. <i>It</i>	C. <i>I</i>	D. <i>You</i>
4.	Bạn, các bạn	A. <i>Your</i>	B. <i>You</i>	C. <i>He</i>	D. <i>She</i>
5.	Phải	A. <i>Yes</i>	B. <i>No</i>	A. <i>Hello</i>	B. <i>Bye</i>
6.	Không phải	A. <i>Good</i>	B. <i>Great</i>	C. <i>No</i>	D. <i>Hi</i>
7.	Đây là	A. <i>This</i>	B. <i>It is</i>	C. <i>You</i>	D. <i>This is</i>

Task 4. Read and write.

This is : đây là

my: của tôi

your: của bạn

- Đây là cặp của tôi.This is **my bag**.....
- Đây là bánh của tôi.
- Đây là xe đạp của tôi.
- Đây là búp bê của bạn.
- Đây là xe lửa của bạn.

Ms. Phuong 038 546 1289